

Số: 205/2026/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 06 tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 320/2026/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn L, sinh ngày 05/8/1984.

CCCD: 040084013787.

Địa chỉ: Xóm T, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Tô Thị N, sinh ngày 24/5/1988.

CCCD: 040081032241.

Địa chỉ: Thôn Y, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn L và chị Tô Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Trần Văn L và chị Tô Thị N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Trần Văn L và chị Tô Thị N thống nhất giao cho anh Trần Văn L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là Trần Nhật Tuấn A, sinh ngày 17/01/2010 và Trần Tuấn K, sinh ngày 30/10/2012 đến khi các con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh Trần Văn L không yêu cầu chị Tô Thị N cấp dưỡng nuôi 02 con chung. Chị Tô Thị N có quyền thăm nom các con chung, không ai được ngăn cản, cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Anh Trần Văn L và chị Tô Thị N thống nhất tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Trần Văn L thỏa thuận chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004670 ngày 17/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Hoàn trả cho anh Trần Văn L tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 4-Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Q;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn